TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Hồ Ti V – sinh năm 1991

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 9, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 43, thôn C 2, xã P 1, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Dương Tôn V - Sinh năm: 1990

Trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Vệc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Hồ Ti V và ông Dương Tôn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung là Dương Lê Lâm V - sinh ngày 29/8/2015; Dương Lê An V - sinh ngày 29/8/2015 cho bà Lê Hồ Ti V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên.

Ông Dương Tôn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Bà Lê Hồ Ti V phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Lê Hồ Ti V đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2015/0007624 ngày 02/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. Bà Lê Hồ Ti V đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Hồ Ti V số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Vện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- Cơ quan đã thực hiện Vệc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Văn Hùng